

Số: 08/2025/QĐST-DS

Quảng Ninh, ngày 22 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147; khoản 1 Điều 156; khoản 1 Điều 157; khoản 1 Điều 158; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 317, 318, Điều 357 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Điều 100, khoản 1 Điều 103 của Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 2 và 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 03/2025/TLST- DS ngày 26 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB).

Địa chỉ: tầng 1 và tầng 2, Tòa nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền: bà Vũ Thị Thùy (theo giấy uỷ quyền số 126356.25 ngày 14/5/2025 của Giám đốc trung tâm xử lý nợ NHBL Miền Bắc).

- *Bị đơn*: anh Lâm Quốc T và chị Trần Thị Mỹ H.

Cùng nơi cư trú: phố Thống Nhất, xã Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1) Về khoản nợ:

Tính đến hết ngày 09/9/2025 anh Lâm Quốc T và chị Trần Thị Mỹ H còn nợ Ngân hàng VIB tổng số tiền là 897.829.746 đồng. Trong đó dư nợ theo Hợp đồng

tín dụng số 4780614.21 ngày 15/6/2021 là 540.685.617 đồng, nợ gốc là 398.906.099 đồng và nợ lãi trong hạn là 51.329.898 đồng, lãi quá hạn là 90.449.620 đồng và dư nợ thẻ tín dụng là 357.144.129 đồng, nợ gốc là 198.744.718 đồng và nợ lãi là 92.864.187 đồng, nợ phí là 65.535.224 đồng.

2. Về phương án trả nợ:

Chậm nhất đến hết ngày 30/9/2025, anh Lâm Quốc T và chị Trần Thị Mỹ H phải có nghĩa vụ trả toàn bộ số tiền nợ gốc và số tiền lãi tính đến hết ngày 09/9/2025 là 897.829.746 đồng và số tiền lãi phát sinh kể từ ngày 10/9/2025 cho đến ngày anh T, chị H trả hết nợ cho Ngân hàng VIB theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 4780614.21 ngày 15/6/2021 và khoản nợ thẻ tín dụng theo Đơn đề nghị phát hành thẻ tín dụng Quốc tế ngày 16/6/2021 đã ký cho Ngân hàng VIB.

Kể từ ngày 01/10/2025, nếu anh Lâm Quốc T, chị Trần Thị Mỹ H không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ như nêu trên thì Ngân hàng VIB có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp là 01 xe ô tô nhãn hiệu PEUGEOT, số loại 2008, màu đen, BKS: 14A-565.50, số khung RN2USHNLVMM058107, số máy 1773054PSA10XVDPHN08, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 14 007164 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Ninh cấp lần đầu ngày 07/6/2021 đứng tên anh Lâm Quốc T (theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 4241459.21 ngày 15/6/2021).

Trường hợp sau khi xử lý tài sản thế chấp mà vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng VIB thì anh Lâm Quốc T và chị Trần Thị Mỹ H phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

2) Về chi phí tố tụng và án phí:

- Về chi phí tố tụng: anh Lâm Quốc T và chị Trần Thị Mỹ H phải chịu 2.500.000 đồng tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Anh Lâm Quốc T và chị Trần Thị Mỹ H phải hoàn trả cho Ngân hàng VIB số tiền đã nộp tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 2.500.000 đồng.

- Về án phí: anh Lâm Quốc T và chị Trần Thị Mỹ H phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm là 19.467.446 đồng.

Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam không phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm; Trả lại cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam số tiền tạm ứng án phí là 18.141.000 đồng mà Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam đã nộp theo biên lai số 0004403 ngày 17 tháng 6 năm 2025 của Chi cục Thi hành dân sự huyện Tiên Yên (nay là phòng THADS khu vực 4 - tỉnh Quảng Ninh).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 4;
- THADS tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

Nguyễn Duy Hải